https://nhathuocngocanh.com/

VD-24350-16
153

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 23/3/2016

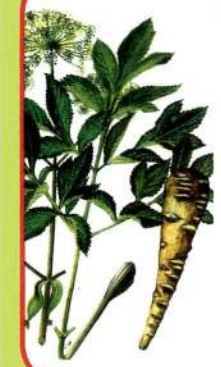

Esha

Thuốc từ dược thảo

● Điều trị các chứng:
Nghẹt mũi, viêm mũi dị ứng
Viêm xoang cấp và mạn tính

Hộp 10 vỉ x 10 viên nang cứng

MEDIPLANTEX

Esha
Thuốc từ dược thảo

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp dược liệu tương đương với: **Thương nhĩ tử** *(Fructus Xanthii strumarii)* 500 mg, **Hoàng kỳ** *(Radix Astragali membranacei)* 620 mg, **Phòng phong** *(Radix Saposhnikoviae divaricatae)* 250 mg, **Tân di hoa** *(Flos Magnoliae)* 350 mg, **Bạch truật** *(Radix Atractylodis macrocephalae)* 350 mg, **Bạc hà** *(Herba Menthae)* 120 mg, **Kim ngân hoa** *(Flos Lonicerae)* 250 mg	267 mg
Bạch chỉ (Bột) *(Radix Angelicae dahuricae)*	320 mg
Tá dược vừa đủ 1 viên	

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS
SPECIFICATION: Manufacturer's
SĐK/Reg.No: .....

Số Lô SX/ Lot.No :
Ngày SX/ Mfd :
Hạn dùng/ Exp:

Esha
Prepared from herbs

Esha

Prepared from herbs

● Treatment for nasal congestion, allergic rhinitis, chronic and acute sinusitis

10 bilsters x 10 capsules

MEDIPLANTEX

Esha
Thuốc từ dược thảo

● Điều trị các chứng nghẹt mũi, viêm mũi dị ứng, viêm xoang cấp và mạn tính

MEDIPLANTEX

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem tờ hướng dẫn sử dụng
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ASMINISTRATION AND OTHER INFOMATION: See the enclosed leaflet
BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
SX tại: 356 Giải Phóng, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội

Vỉ Nhôm - PVC

Hà nội, ngày 07 tháng 01 năm 2016

M.S.D.N: 0100108430
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Hà Xuân Sơn

https://nhathuocngocanh.com/

3x10

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang chứa	Hàm lượng
Cao khô hỗn hợp dược liệu tương đương với: **Thương nhĩ tử** *(Fructus Xanthii strumarii)* 500 mg, **Hoàng kỳ** *(Radix Astragali membranacei)* 620 mg, **Phòng phong** *(Radix Saposhnikoviae divaricatae)* 250 mg, **Tân di hoa** *(Flos Magnoliae)* 350 mg, **Bạch truật** *(Radix Atractylodis macrocephalae)* 350 mg, **Bạc hà** *(Herba Menthae)* 120 mg, **Kim ngân hoa** *(Flos Lonicerae)* 250 mg	267 mg
Bạch chỉ (Bột) *(Radix Angelicae dahuricae)*	320 mg
Tá dược vừa đủ 1 viên	

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng
INDICATIONS, CONTRA-INDICATIONS, DOSAGE, ASMINISTRATION AND OTHER INFOMATION: See the enclosed leaflet
BẢO QUẢN: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
STORAGE: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C
SĐK/Reg.No: .....

Esha

Esha

Điều trị các chứng:
Nghẹt mũi,viêm mũi dị ứng
Viêm xoang cấp và mạn tính.

Thuốc từ dược thảo

HỘP 3 VỈ X 10 VIÊN NANG CỨNG

MEDIPLANTEX

Esha

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS
SPECIFICATION: Manufacturer's
ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE LEAFLET BEFORE USE

Số Lô SX/ Lot.No :
Ngày SX/ Mfd :
Hạn dùng/ Exp:

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
Trụ sở: 358 Giải Phóng, Thanh Xuân, Phương Liệt, Hà Nội
SX tại: 356 Giải Phóng, Thanh Xuân, Phương Liệt, Hà Nội

Esha

Esha

Treatment for nasal congestion, allergic rhinitis, chronic and acute sinusitis

Prepared from herbs

3 BLISTERS X 10 CAPSULES

MEDIPLANTEX

Esha

Vỉ Nhôm/ nhôm

Hà nội, ngày 07 tháng 01 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

DS. Hà Xuân Sơn

https://nhathuocngocanh.com/

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC
Viên nang ESHA

Quy cách: Hộp 3 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm/nhôm), Hộp 10 vỉ x 10 viên (Vỉ PVC/nhôm)

Hộp 01 lọ x 50 viên, hộp 01 lọ x 60 viên

Thành phần:

Dược chất: **Bạch chỉ (bột)** (*Radix Angelicae dahuricae*) **320 mg**

Cao khô hỗn hợp dược liệu **267 mg**

(Tương đương với : **Thương nhĩ tử** (*Fructus Xathii strumarii*) 500 mg; **Hoàng kỳ** (*Radix Astragali membranacei*) 620 mg; **Phòng phong** (*Radix Saposhnikoviae divaricatae*) 250 mg; **Tân di hoa** (*Flos Magnoliae*) 350 mg; **Bạc hà** (*Herba Menthae*)120 mg; **Bạch truật** (*Radix Atractylodis macrocephalae*) 350 mg; **Kim ngân hoa** (*Flos Lonicerae*) 250 mg.)

Tá dược (Talc, Magnesi stearat) vừa đủ 1 viên

Tác dụng: Thuốc có tác dụng tiêu viêm và thông mũi

Chỉ định: Điều trị các chứng ngẹt mũi, viêm mũi dị ứng, viêm xoang cấp và mạn tính.

Chống chỉ định:

- Người dị ứng với một trong các thành phần của thuốc.
- Trẻ em dưới 5 tuổi.

Liều dùng và cách dùng:

- Người lớn: uống 2 viên/lần x 2-3 lần/ngày.
- Trẻ em trên 5 tuổi: uống 1 viên/lần x 2-3 lần/ngày.

Tác dụng không mong muốn: chưa có báo cáo.

Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Người có thai và cho con bú: Dùng thận trọng.

Người lái xe và vận hành máy móc: dùng được.

Tương tác thuốc: Không

Sử dụng quá liều và xử trí: chưa có báo cáo.

Thận trọng: chưa có thông tin.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30^{0}C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Không dùng thuốc quá hạn

Tiêu chuẩn áp dụng: Thuốc sản xuất theo TCCS

TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc

Nhà sản xuất: CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

Trụ sở: 358- Đường Giải Phóng- Thanh Xuân- Hà Nội
ĐT: (084)- 043 668 6111 fax: 04 38641584
Sản xuất tại: 356- Đường Giải Phóng- Phương Liệt- Thanh Xuân- Hà Nội.

GIÁM ĐỐC
Phùng Minh Dũng